

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

TRÌNH ĐỘ: THẠC SĨ

CHUYÊN NGÀNH: QUẢN LÝ XÂY DỰNG

MÃ CHUYÊN NGÀNH: 8580302

Ban hành theo Quyết định số 719/QĐ-ĐHM, ngày 23/03/2022
của Hiệu trưởng Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

*(Kèm theo Quyết định số 719/QĐ-ĐHM, ngày 23 tháng 3 năm 2022 về việc ban hành
Chương trình đào tạo trình độ Thạc sĩ năm 2022)*

I. THÔNG TIN TỔNG QUÁT

Tên chương trình tiếng Việt	: Thạc sĩ QUẢN LÝ XÂY DỰNG
Tên chương trình tiếng Anh	: Master of Construction Management
Chuyên ngành đào tạo	: Quản Lý Xây Dựng
Mã ngành đào tạo	: 8580302
Định hướng CTĐT	: Nghiên cứu và Ứng dụng
Loại hình đào tạo	: Chính quy
Thời gian đào tạo	: 2 năm
Khối lượng kiến thức toàn khóa	: 60 tín chỉ

II. MỤC TIÊU CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

2.1. Mục tiêu chung

Chương trình đào tạo thạc sĩ ngành Quản lý Xây Dựng của Trường Đại học Mở Thành Phố Hồ Chí Minh được thiết kế để cung cấp kiến thức, huấn luyện kỹ năng thực hành chuyên môn và kỹ năng quản lý cho học viên ngành quản lý xây dựng. Mục tiêu chung của chương trình đào tạo này là:

- Trang bị những kiến thức nâng cao - cốt lõi ở mảng quản lý xây dựng bao gồm quản lý dự án xây dựng, kinh tế đầu tư xây dựng và quản trị doanh nghiệp trong xây dựng; đồng thời huấn luyện những kỹ năng cần có cho học viên để trở thành những nhà quản lý chuyên nghiệp và năng động, có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, có trách nhiệm đối với xã hội và thành công trong môi trường cạnh tranh và hội nhập.
- Xây dựng nền tảng kiến thức vững chắc để học viên có thể tiếp tục tự đào tạo, phát triển năng lực cá nhân và nâng cao khả năng thích nghi với sự thay đổi của môi trường làm việc.

2.2. Mục tiêu cụ thể

Chương trình đào tạo thạc sĩ Quản lý Xây dựng của Trường Đại học Mở Thành Phố Hồ Chí Minh nhằm trang bị các kiến thức, kỹ năng sau cho học viên:

Mục tiêu cụ thể	Mô tả
Kiến thức	
PO1	Trang bị kiến thức nâng cao cốt lõi mảng quản lý dự án như các phương pháp phân tích định lượng trong quản lý, quản lý thi công xây dựng, việc lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, lãnh đạo, kiểm soát quá trình thực hiện dự án đầu tư, quản lý chất lượng, quản lý chi phí, quản lý tiến độ, an toàn lao động và vệ sinh môi trường.
PO2	Trang bị kiến thức nâng cao cốt lõi mảng kinh tế đầu tư xây dựng như phân tích kinh tế trong xây dựng, thống kê và dự báo, đấu thầu và hợp đồng trong xây dựng, lập và thẩm định dự án đầu tư xây dựng.
PO3	Trang bị kiến thức nâng cao cốt lõi mảng quản trị doanh nghiệp trong xây dựng như quản trị chiến lược, lập kế hoạch kinh doanh, quản lý thiết bị, quản lý vật tư, quản lý tài chính, quản lý chuỗi cung ứng và tồn kho, quản lý hệ thống thông tin công trình (BIM) và quản lý rủi ro.
Kỹ năng	
PO4	Giúp người học phát triển kỹ năng tư duy lý luận khoa học kỹ thuật trong thực hành công tác chuyên môn; phát triển kỹ năng phân tích, tổng hợp đánh giá dữ liệu và thông tin để phát hiện và ra quyết định giải quyết các vấn đề trong thực tiễn quản lý dự án, kinh tế đầu tư xây dựng và quản trị sản xuất và điều hành doanh nghiệp xây dựng.
PO5	Giúp người học phát triển kỹ năng nghiên cứu khoa học, kỹ năng truyền đạt tri thức dựa trên nghiên cứu khoa học, thảo luận các vấn đề chuyên môn và khoa học trong lĩnh vực quản lý xây dựng.
PO6	Giúp người học phát triển kỹ năng sử dụng ngoại ngữ để tham khảo các tài liệu kỹ thuật nước ngoài dùng cho thiết kế, hoặc nghiên cứu sâu hơn tới cấp độ khoa học trong lĩnh vực quản lý xây dựng.
Mức tự chủ và trách nhiệm	
PO7	Giúp người học xây dựng năng lực thích nghi, tự định hướng và hướng

Mục tiêu cụ thể	Mô tả
	dẫn người khác trong hoạt động nghề nghiệp
PO8	Giúp người học xây dựng năng lực quản lý, đánh giá và cải tiến các hoạt động chuyên môn nghề nghiệp.

2.3. Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp

Học viên sau khi tốt nghiệp chương trình Thạc sĩ ngành Quản Lý Xây Dựng có thể làm việc:

1. Chỉ huy trưởng/ Chỉ huy phó công trình xây dựng
2. Chuyên gia tư vấn, giám đốc quản lý dự án
3. Chuyên gia quản lý thi công, quản lý công nghệ -thiết bị, năng suất và an toàn lao động trong xây dựng
4. Chuyên gia tư vấn giám sát và/ hoặc quản lý chất lượng, kiểm định công trình
5. Chuyên gia định giá, quản lý chi phí và tài chính, đấu thầu và hợp đồng trong xây dựng
6. Chuyên viên hoặc lãnh đạo sở ban ngành xây dựng (phòng quản lý đô thị, phòng xây dựng cơ bản, phòng đầu tư xây dựng,...)
7. Trưởng/ Phó ban quản lý dự án, phòng đầu tư xây dựng, phòng kinh tế đầu tư
8. Chuyên gia kinh doanh và quản lý trong các doanh nghiệp sản xuất xây dựng (công ty sản xuất thép, công ty sản xuất vật liệu xây dựng, công ty kinh doanh bất động sản,...)
9. Giảng viên/Nghiên cứu viên tại các viện/trường về mảng Quản lý xây dựng

III. CHUẨN ĐẦU RA

Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo này được xác định theo Khung trình độ quốc gia Việt Nam, ban hành kèm theo Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ. Cụ thể chuẩn đầu ra của chương trình này ở Bậc 7 theo Khung 8 bậc.

Sau khi tốt nghiệp chương trình đào tạo thạc sĩ chuyên ngành Quản Lý Xây Dựng, học viên đạt được:

Mục tiêu	Chuẩn đầu ra dự kiến		
Kiến thức			
PO1	PLO1: Có kiến thức sâu, rộng trong lĩnh vực quản lý dự án.	PLO1.1	Tổng hợp lý thuyết sâu, rộng trong lĩnh vực quản lý dự án
		PLO1.2	Có thể làm việc độc lập, linh hoạt và giải quyết được những vấn đề thuộc lĩnh vực quản lý dự án
PO2	PLO2: Có kiến thức sâu, rộng trong lĩnh vực kinh tế xây dựng	PLO2.1	Tổng hợp lý thuyết sâu, rộng trong lĩnh vực kinh tế đầu tư xây dựng
		PLO2.2	Có thể làm việc độc lập, linh hoạt và giải quyết được những vấn đề thuộc lĩnh vực kinh tế đầu tư xây dựng
PO3	PLO3: Có kiến thức sâu, rộng trong lĩnh vực quản lý doanh nghiệp xây dựng	PLO3.1	Tổng hợp lý thuyết sâu, rộng trong lĩnh vực quản lý doanh nghiệp xây dựng
		PLO3.2	Có thể làm việc độc lập, linh hoạt và giải quyết được những vấn đề thuộc lĩnh vực quản lý doanh nghiệp xây dựng
Kỹ năng			
PO4	PLO4: Có đủ năng lực thực hành, sử dụng các công nghệ một cách linh hoạt và khả năng thích ứng cao trước sự phát triển của khoa học, kỹ thuật và ứng dụng trong lĩnh vực quản lý xây dựng		
	PLO5: Có khả năng phân tích, tổng hợp đánh giá dữ liệu và thông tin để phát hiện và ra quyết định giải quyết vấn đề quản lý xây dựng		
PO5	PLO6: Có khả năng nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực quản lý xây dựng		
	PLO7: Có khả năng truyền đạt tri thức, thảo luận các vấn đề chuyên môn và khoa học trong lĩnh vực quản lý xây dựng		
PO6	PLO8: Có kỹ năng ngoại ngữ đạt mức tương đương bậc 4/6, Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam		
Mức tự chủ và trách nhiệm			
PO7	PLO9: Có khả năng thích nghi, tự định hướng và hướng dẫn người khác trong hoạt động chuyên môn nghề nghiệp ngành quản lý xây dựng		
PO8	PLO10: Có khả năng quản lý, đánh giá và cải tiến các hoạt động chuyên môn nghề nghiệp trong chuyên ngành quản lý xây dựng		

- Chi tiết việc đóng góp của các học phần tạo nên chuẩn đầu ra ở **Phụ lục 1**
- Chi tiết việc tổ chức học tập và giảng dạy tạo nên kết quả đầu ra, biện pháp đo lường kết quả đầu ra ở **Phụ lục 2**

IV. ĐIỀU KIỆN TUYỂN SINH VÀ TỐT NGHIỆP

4.1. Điều kiện dự tuyển

Đối tượng tuyển sinh và công dân nước Việt Nam đáp ứng điều kiện sau:

- Về văn bằng:
 - o Có trình độ cử nhân thuộc ngành Kinh tế Xây Dựng hoặc ngành Quản lý Xây Dựng, hoặc trình độ cử nhân các ngành gần gồm các nhóm ngành: Xây dựng (75802xx), Kiến trúc và quy hoạch (75801xx), nhóm ngành Công nghệ kỹ thuật kiến trúc và công trình xây dựng (75101xx), Kinh Tế (73101xx), Kinh Doanh (73401xx) và Quản trị- Quản lý (73404).
 - o Những người tham gia dự tuyển có bằng cử nhân thuộc các nhóm ngành gần muốn dự tuyển cần phải học qua lớp chuyển đổi kiến thức gồm 2 học phần sau:
 - Học phần 1: Quản lý dự án xây dựng (3tc)
 - Học phần 2: Kinh tế xây dựng (3tc)
 - o Ứng viên sẽ được miễn học bổ sung nếu đã học môn này trong chương trình đào tạo đại học.
 - o Với các trường hợp khác với các đối tượng tuyển sinh nêu trên, Hội đồng chuyên môn có thể xem xét riêng.
- Về kinh nghiệm công tác chuyên môn: Không yêu cầu.
- Về năng lực ngoại ngữ (*Tiếng Anh*):
 - o Có chứng chỉ trình độ ngoại ngữ (tiếng Anh) bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam hay tương đương còn trong thời hạn hai năm tính từ ngày cấp đến ngày đăng ký dự thi, hay
 - o Có bằng tốt nghiệp đại học từ Trường ĐH Mở TPHCM trong vòng 2 năm từ khi tốt nghiệp đến khi nộp hồ sơ tuyển sinh, hay
 - o Có bằng tốt nghiệp đại học mà ngoại ngữ (tiếng Anh) được dùng để giảng dạy, hay có bằng cử nhân, thạc sĩ chuyên ngành ngoại ngữ (tiếng Anh), hay
 - o Đạt yêu cầu kỳ thi kiểm tra năng lực ngoại ngữ tương đương do Trường ĐH Mở TPHCM tổ chức.
- Hoàn tất hồ sơ tuyển sinh theo quy định của Nhà trường.

4.2. Thi tuyển

Trường ĐH Mở TPHCM tuyển sinh Chương trình Thạc sĩ Quản lý Xây dựng bằng cách thi tuyển 3 môn sau:

- Môn 1: Sức bền vật liệu (môn chủ chốt)

- Môn 2: Toán
- Môn 3: Ngoại ngữ
- Căn cứ vào chỉ tiêu hàng năm, Hội đồng tuyển sinh sẽ quyết định phương án trúng tuyển.
- Trường hợp có nhiều thí sinh có tổng điểm bằng nhau (sau khi cộng điểm ưu tiên, nếu có, thực hiện theo chính sách ưu tiên xét tuyển chương trình Thạc sĩ của Trường Đại học Mở TP.HCM) thì thí sinh trúng tuyển được xác định theo thứ tự ưu tiên sau:
 - o Ứng viên nữ;
 - o Ứng viên có điểm trung bình tích lũy bậc đại học cao hơn;
 - o Ứng viên thuộc đối tượng được miễn thi kiểm tra ngoại ngữ.

4.3. Điều kiện tốt nghiệp

- Hoàn tất các học phần thuộc chương trình đào tạo;
- Hoàn tất luận văn/ đề án được Hội đồng đánh giá đạt yêu cầu trở lên;
- Đáp ứng các yêu cầu khác của Trường.

V. CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

5.1. Khái quát chương trình

Chương trình đào tạo bao gồm 60 tín chỉ. Chương trình có 2 định hướng: định hướng nghiên cứu và định hướng ứng dụng. Ứng viên dự tuyển Chương trình theo định hướng nghiên cứu phải có bằng đại học từ loại Khá trở lên, hoặc có công bố khoa học liên quan đến lĩnh vực Quản lý xây dựng.

5.2. Nội dung chương trình đào tạo theo định hướng nghiên cứu

Mã học phần		Tên học phần	Khối lượng (tín chỉ)		
Phần chữ	Phần số		Tổng số	LT	TH
PHẦN 1: KIẾN THỨC CHUNG			8	5	3
CON	501	Triết học Philosophy	3	3	
ECO	506	Ngoại ngữ Foreign languages	5	2	3
PHẦN 2: KIẾN THỨC NGÀNH			37	37	
2.1 Kiến thức cơ sở ngành			9	9	

CMA	601	Kinh tế xây dựng nâng cao Advanced construction economics	3	3	
21CM A	602	Quản lý thi công xây dựng nâng cao Advanced Construction Building Management	3	3	
CON	703	Phân tích định lượng trong quản lý xây dựng Quantitative analysis for construction management	3	3	
2.2 Kiến thức chuyên ngành bắt buộc			12	12	
CMA	701	Lập và thẩm định dự án đầu tư xây dựng nâng cao Advanced construction investment project appraisal	3	3	
CON	716	Quản lý dự án xây dựng nâng cao Advanced construction project management	3	3	
CON	728	Quản lý kinh doanh và rủi ro trong xây dựng Business operations and risk management in construction	3	3	
CON	718	Phương pháp nghiên cứu khoa học Scientific research methodology	3	3	
2.3 Chuyên đề chuyên ngành tự chọn (chọn tối thiểu 2 tín chỉ)			2	2	0
CMA	702	Chuyên đề Luật đấu thầu & hợp đồng trong xây dựng Seminar on construction contract law and procurement	1	1	
CMA	703	Chuyên đề Quản lý năng suất và an toàn lao động trong xây dựng Seminar on productivity and safety management in construction	1	1	
CMA	704	Chuyên đề Quản lý vận hành và chuỗi cung ứng trong xây dựng Seminar on operations and supply chain management in construction	1	1	
CMA	705	Chuyên đề Quản lý chất lượng trong xây dựng Seminar on construction quality management	1	1	
CMA	706	Chuyên đề Quản lý công nghệ và thiết bị trong xây dựng Seminar on technology and equipment management in construction	1	1	
CMA	707	Chuyên đề Quản lý công trường xây dựng Seminar on job site management in construction	1	1	
CON	722	Chuyên đề quản lý xây dựng Seminar on construction management	1	1	
2.4 Kiến thức chuyên ngành tự chọn (chọn tối thiểu 14 tín chỉ)			14	13	1
CON	729	BIM & tin học ứng dụng trong quản lý xây dựng BIM & applied informatics in construction management	3	3	
CMA	708	Quản lý chi phí và tài chính trong xây dựng Cost and finance in construction management	3	3	
CMA	709	Quản lý đô thị & phát triển bất động sản Urban and real estate management	3	3	

CMA	710	Phân tích dữ liệu và ra quyết định trong quản lý xây dựng Data analysis & decision making in construction management	3	3	
CMA	711	Thống kê và dự báo trong quản lý xây dựng Statistics and forecasting in construction management	3	3	
17 CON	604	Cơ học đất tới hạn Critical state soil mechanics	4	3	1
CON	726	Động lực học kết cấu và động đất Structural dynamics and earthquake engineering	4	4	
CON	704	Kết cấu thép nâng cao Advanced steel structures	3	3	
CON	702	Kết cấu bê tông cốt thép nâng cao Advanced reinforced concrete structures	3	3	
PHẦN 3: LUẬN VĂN TỐT NGHIỆP			15	15	
CMA	712	Luận văn (QLXD) Thesis	15	15	
TỔNG CỘNG			60	56	4

Ghi chú:

- Tất cả các môn học trong phần Kiến thức ngành đều bố trí tối thiểu thời lượng 1 tín chỉ cho đề án/ dự án/ chuyên đề nghiên cứu tương ứng với nội dung môn học.
- Luận văn thạc sĩ theo định hướng nghiên cứu được thực hiện trong thời gian ít nhất 06 tháng, tuân theo quy định đào tạo trình độ thạc sĩ của Trường đại học Mở Tp. HCM và có độ dài ít nhất 70 trang không kể mục lục, tài liệu tham khảo và phụ lục, kèm theo báo cáo từ phần mềm chống trùng lặp với tổng % trùng lặp cho phép là $\leq 27\%$.
- Luận văn thạc sĩ theo định hướng nghiên cứu phải có kết quả công bố ít nhất là một bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học thuộc Danh mục Hội đồng Chức danh giáo sư nhà nước.

5.3. Nội dung chương trình đào tạo theo định hướng ứng dụng

Mã học phần		Tên học phần	Khối lượng (tín chỉ)		
Phần chữ	Phần số		Tổng số	LT	TH
PHẦN 1: KIẾN THỨC CHUNG			8	5	0
CON	501	Triết học Philosophy	3	3	
ECO	506	Ngoại ngữ Foreign languages	5	2	3

PHẦN 2: KIẾN THỨC NGÀNH			37	37	
2.1 Kiến thức cơ sở ngành			9	9	
CMA	601	Kinh tế xây dựng nâng cao Advanced construction economics	3	3	
21CM A	602	Quản lý thi công xây dựng nâng cao Advanced Construction Building Management	3	3	
CON	703	Phân tích định lượng trong quản lý xây dựng Quantitative analysis for construction management	3	3	
2.2 Kiến thức chuyên ngành bắt buộc			12	12	
CMA	701	Lập và thẩm định dự án đầu tư xây dựng nâng cao Advanced construction investment project appraisal	3	3	
CON	716	Quản lý dự án xây dựng nâng cao Advanced construction project management	3	3	
CON	728	Quản lý kinh doanh và rủi ro trong xây dựng Business operations and risk management in construction	3	3	
CON	718	Phương pháp nghiên cứu khoa học Scientific research methodology	3	3	
2.3 Chuyên đề chuyên ngành tự chọn (chọn tối thiểu 2 tín chỉ)			2	2	0
CMA	702	Chuyên đề Luật đấu thầu & hợp đồng trong xây dựng Seminar on construction contract law and procurement	1	1	
CMA	703	Chuyên đề Quản lý năng suất và an toàn lao động trong xây dựng Seminar on productivity and safety management in construction	1	1	
CMA	704	Chuyên đề Quản lý vận hành và chuỗi cung ứng trong xây dựng Seminar on operations and supply chain management in construction	1	1	
CMA	705	Chuyên đề Quản lý chất lượng trong xây dựng Seminar on construction quality management	1	1	
CMA	706	Chuyên đề Quản lý công nghệ và thiết bị trong xây dựng Seminar on technology and equipment management in construction	1	1	
CMA	707	Chuyên đề Quản lý công trường xây dựng Seminar on job site management in construction	1	1	
CON	733	Chuyên đề quản lý xây dựng Seminar on construction management	1	1	
2.4 Kiến thức chuyên ngành tự chọn (chọn tối thiểu 14 tín chỉ)			14	13	1
CON	729	BIM & tin học ứng dụng trong quản lý xây dựng BIM & applied informatics in construction management	3	3	
CMA	708	Quản lý chi phí và tài chính trong xây dựng Cost and finance in construction management	3	3	

CMA	709	Quản lý đô thị & phát triển bất động sản Urban and real estate management	3	3	
CMA	710	Phân tích dữ liệu và ra quyết định trong quản lý xây dựng Data analysis & decision making in construction management	3	3	
CMA	711	Thống kê và dự báo trong quản lý xây dựng Statistics and forecasting in construction management	3	3	
17 CON	604	Cơ học đất tới hạn Critical state soil mechanics	4	3	1
CON	726	Động lực học kết cấu và động đất Structural dynamics and earthquake engineering	4	4	
CON	704	Kết cấu thép nâng cao Advanced steel structures	3	3	
CON	702	Kết cấu bê tông cốt thép nâng cao Advanced reinforced concrete structures	3	3	
PHẦN 3: LUẬN VĂN TỐT NGHIỆP			15	15	
CMA	713	Thực tập tốt nghiệp (QLXD) Internship	6	6	
CMA	714	Đề án tốt nghiệp (QLXD) Thesis	9	9	
TỔNG CỘNG			60	56	4

Ghi chú:

- Đề án tốt nghiệp theo định hướng ứng dụng được thực hiện trong thời gian ít nhất 03 tháng, tuân theo quy định đào tạo trình độ thạc sĩ của Trường đại học Mở Tp. HCM và có độ dài ít nhất **30 trang** không kể mục lục, tài liệu tham khảo và phụ lục, kèm theo báo cáo từ phần mềm chống trùng lặp với tổng % trùng lặp cho phép là $\leq 27\%$.

VI. KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO

6.1. Kế hoạch đào tạo theo định hướng nghiên cứu

Kế hoạch giảng dạy chương trình đào tạo Thạc sĩ Quản lý Xây dựng theo định hướng nghiên cứu trong 1 năm (3 học kỳ) và làm luận văn trong thời gian ít nhất 6 tháng, cụ thể:

HỌC KỲ 1

STT	Mã học phần	Học phần	TÍN CHỈ
01	CON501	Triết học	3
02	ECO506	Ngoại ngữ	5
03	CMA601	Kinh tế xây dựng nâng cao	3
04	CON703	Phân tích định lượng trong quản lý xây dựng	3

05		Môn Tự chọn 1*	3
06		Môn Tự chọn 2*	3

HỌC KỲ 2

STT	Mã học phần	Học phần	TÍN CHỈ
07	21CMA602	Quản lý thi công xây dựng nâng cao	3
08	CON716	Quản lý dự án xây dựng nâng cao	3
09	CON718	Phương pháp nghiên cứu khoa học	3
10		Môn Tự chọn 3*	3
11		Chuyên đề tự chọn 1	1

HỌC KỲ 3

STT	Mã học phần	Học phần	TÍN CHỈ
12	CON728	Quản lý kinh doanh và rủi ro trong xây dựng	3
13	CMA701	Lập và thẩm định dự án đầu tư xây dựng nâng cao	3
14		Môn Tự chọn 4*	3
15		Môn Tự chọn 5*	3
16		Chuyên đề tự chọn 2	1

HỌC KỲ 4, 5

STT	Mã học phần	Học phần	TÍN CHỈ
16	CMA712	Luận văn (QLXD)	15

6.2. Kế hoạch đào tạo theo định hướng ứng dụng

Kế hoạch giảng dạy chương trình đào tạo Thạc sĩ Quản Lý Xây dựng theo định hướng ứng dụng trong 1 năm (3 học kỳ) và làm đề án tốt nghiệp trong thời gian ít nhất 3 tháng, cụ thể:

HỌC KỲ 1

STT	Mã học phần	Học phần	TÍN CHỈ
01	CON501	Triết học	3
02	ECO506	Ngoại ngữ	5
03	CMA601	Kinh tế xây dựng nâng cao	3
04	CON703	Phân tích định lượng trong quản lý xây dựng	3
05		Môn Tự chọn 1*	3
06		Môn Tự chọn 2*	3

HỌC KỲ 2

STT	Mã học phần	Học phần	TÍN CHỈ
07	21CMA602	Quản lý thi công xây dựng nâng cao	3
08	CON716	Quản lý dự án xây dựng nâng cao	3
09	CON718	Phương pháp nghiên cứu khoa học	3

10		Môn Tự chọn 3*	3
11		Chuyên đề tự chọn 1	1

HỌC KỲ 3

STT	Mã học phần	Học phần	TÍN CHỈ
12	CON728	Quản lý kinh doanh và rủi ro trong xây dựng	3
13	CMA701	Lập và thẩm định dự án đầu tư xây dựng nâng cao	3
14		Môn Tự chọn 4*	3
15		Môn Tự chọn 5*	3
16		Chuyên đề tự chọn 2	1

HỌC KỲ 4

STT	Mã học phần	Học phần	TÍN CHỈ
17	CMA713	Thực tập tốt nghiệp (QLXD)	6

HỌC KỲ 5

STT	Mã học phần	Học phần	TÍN CHỈ
18	CMA714	Đề án tốt nghiệp (QLXD)	9

VII. Danh mục các học phần tương đương

STT	Chương trình đào tạo 2019	Chương trình đào tạo 2021
1	Quản lý xây dựng nâng cao (CMA602)	Quản lý thi công xây dựng nâng cao (21CMA602)



HIỆU TRƯỞNG
NGUYỄN MINH HÀ

TRƯỞNG KHOA ĐTSĐH


NGUYỄN THỊ XUÂN LAN

PHỤ LỤC 1

ĐÓNG GÓP CỦA CÁC HỌC PHẦN TẠO NÊN KẾT QUẢ ĐẦU RA



TT	Mã môn học		Tên môn học	Chuẩn đầu ra												
				Kiến thức						Kỹ năng				Mức tự chủ và trách nhiệm		
				PLO1		PLO2		PLO3		PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9	PLO10
				PLO1.1	PLO1.2	PLO2.1	PLO2.2	PLO3.1	PLO3.2							
1	CON	501	Triết học												R	R
2	ECO	506	Ngoại ngữ											M		
3	CMA	601	Kinh tế xây dựng nâng cao			M	M			R	R					
4	CON	703	Phân tích định lượng trong quản lý xây dựng	M	M			M	M	R	R					
5	CON	718	Phương pháp nghiên cứu khoa học									M	R			
6	CMA	702	Chuyên đề Luật đấu thầu & hợp đồng trong xây dựng*										R		R	R
7	CMA	703	Chuyên đề Quản lý năng suất và an toàn lao động trong xây dựng*										R		R	R
8	CMA	704	Chuyên đề Quản lý vận hành và chuỗi cung ứng trong xây dựng*										R		R	R
9	CMA	705	Chuyên đề Quản lý chất lượng trong xây dựng*										R		R	R
10	CMA	706	Chuyên đề Quản lý công nghệ và thiết bị trong xây dựng*										R		R	R
11	CMA	707	Chuyên đề Quản lý công trường xây dựng*										R		R	R

TT	Mã môn học		Tên môn học	Chuẩn đầu ra												
				Kiến thức						Kỹ năng				Mức tự chủ và trách nhiệm		
				PLO1		PLO2		PLO 3		PLO 4	PLO 5	PLO6	PLO7			PLO8
				PLO1.1	PLO1.2	PLO2.1	PLO2.2	PLO 3.1	PLO 3.2							
12	CON	722	Chuyên đề quản lý xây dựng*										R		R	R
13	21 CMA	602	Quản lý thi công xây dựng nâng cao	M	M			M	M	R	R					
14	CMA	704	Lập và thẩm định dự án đầu tư xây dựng nâng cao			M	M			R	R					
15	CON	702	Quản lý kinh doanh và rủi ro trong xây dựng					M	M	R	R					
16	CON	716	Quản lý dự án xây dựng nâng cao	M	M					R	R					
17	CMA	707	Quản lý chi phí và tài chính trong xây dựng*	M	M			M	M	R	R					
18	CMA	708	Phân tích dữ liệu và ra quyết định trong quản lý xây dựng*	M	M	M	M			R	R					
19	CMA	710	Quản lý đô thị & phát triển bất động sản*			M	M				I					
20	CMA	711	Thống kê và dự báo trong quản lý xây dựng*	M	M			M	M	R	R					
21	CON	729	BIM & tin học ứng dụng trong quản lý xây dựng*	M	M					R	R					
22	17 CON	604	Cơ học đất tới hạn*							I						
23	CON	704	Kết cấu thép nâng cao*							I						
24	CON	702	Kết cấu bê tông cốt thép nâng cao*							I						
25	CON	726	Động lực học kết cấu và động đất*							I						
26	CMA		Thực tập tốt nghiệp (QLXD) (CTĐT hướng ứng dụng)							M	M	M	M		M	M

TT	Mã môn học	Tên môn học	Chuẩn đầu ra												
			Kiến thức					Kỹ năng					Mức tự chủ và trách nhiệm		
			PLO1		PLO2		PLO 3		PLO 4	PLO 5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9	PLO10
			PLO1.1	PLO1.2	PLO2.1	PLO2.2	PLO 3.1	PLO 3.2							
27	CMA	Đề án tốt nghiệp (QLXD) (CTĐT hướng ứng dụng)							M	M	M	M		M	M
28	CMA	Luận văn (QLXD) (CTĐT hướng nghiên cứu)							M	M	M	M		M	M

* Môn kiến thức chuyên ngành/chuyên đề tự chọn

Ghi chú: I: introduce; R: reinforce; M: master

PHỤ LỤC 2

TỔ CHỨC HỌC TẬP VÀ GIẢNG DẠY TẠO NÊN KẾT QUẢ ĐẦU RA, BIỆN PHÁP ĐO LƯỜNG KẾT QUẢ ĐẦU RA

CHUẨN ĐẦU RA	PHƯƠNG PHÁP HỌC TẬP VÀ GIẢNG DẠY	PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ
Kiến thức		
PO1- Trang bị kiến thức nâng cao cốt lõi mảng quản lý dự án như các phương pháp phân tích định lượng trong quản lý, quản lý thi công xây dựng, việc lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, lãnh đạo, kiểm soát quá trình thực hiện dự án đầu tư, quản lý chất lượng, quản lý chi phí, quản lý tiến độ, an toàn lao động và vệ sinh môi trường.		
PLO1- Có kiến thức sâu, rộng trong lĩnh vực quản lý dự án.		
<i>PLO1.1</i> - Tổng hợp lý thuyết sâu, rộng trong lĩnh vực quản lý dự án	Thuyết giảng, bài tập lớn, thảo luận, làm việc nhóm, thuyết trình, seminar	Thi cuối khóa, thuyết trình, tiểu luận.
<i>PLO1.2</i> - Có thể làm việc độc lập, linh hoạt và giải quyết được những vấn đề thuộc lĩnh vực quản lý dự án	Giảng dạy tình huống, bài tập lớn, thảo luận, làm việc nhóm, thuyết trình	Thi cuối khóa, thuyết trình, bài tập lớn, tiểu luận.
PO2- Trang bị kiến thức nâng cao cốt lõi mảng kinh tế đầu tư xây dựng như phân tích kinh tế trong xây dựng, thống kê và dự báo, đấu thầu và hợp đồng trong xây dựng, lập và thẩm định dự án đầu tư xây dựng.		
PLO2- Có kiến thức sâu, rộng trong lĩnh vực kinh tế đầu tư xây dựng		
<i>PLO2.1</i> - Tổng hợp lý thuyết sâu, rộng trong lĩnh vực kinh tế đầu tư xây dựng	Thuyết giảng, bài tập lớn, thảo luận, làm việc nhóm, thuyết trình, seminar, thực hành tại phòng thí nghiệm	Thi cuối khóa, thuyết trình, tiểu luận.
Có thể làm việc độc lập, linh hoạt và giải quyết được những vấn đề thuộc lĩnh vực kinh tế đầu tư xây	Giảng dạy tình huống, bài tập lớn, thảo luận, làm việc nhóm, thuyết trình	Thi cuối khóa, thuyết trình, bài tập lớn, tiểu luận.

CHUẨN ĐẦU RA	PHƯƠNG PHÁP HỌC TẬP VÀ GIẢNG DẠY	PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ
dựng		
<p>PO3 – Trang bị kiến thức nâng cao cốt lõi mảng quản trị doanh nghiệp trong xây dựng như quản trị chiến lược, lập kế hoạch kinh doanh, quản lý thiết bị, quản lý vật tư, quản lý tài chính, quản lý chuỗi cung ứng và tồn kho, quản lý hệ thống thông tin công trình (BIM) và quản lý rủi ro.</p>		
<p>PLO3 - Có kiến thức sâu, rộng trong lĩnh vực quản trị doanh nghiệp xây dựng</p>		
<p><i>PLO3.1</i> - Tổng hợp lý thuyết sâu, rộng trong lĩnh vực quản lý doanh nghiệp xây dựng</p>	<p>Thuyết giảng, bài tập lớn, thảo luận, làm việc nhóm, thuyết trình, seminar</p>	<p>Thi cuối khóa, thuyết trình, tiểu luận.</p>
<p><i>PLO3.2</i> - Có thể làm việc độc lập, linh hoạt và giải quyết được những vấn đề thuộc lĩnh vực quản lý doanh nghiệp xây dựng</p>	<p>Giảng dạy tình huống, bài tập lớn, thảo luận, làm việc nhóm, thuyết trình</p>	<p>Thi cuối khóa, thuyết trình, bài tập lớn, tiểu luận.</p>
<p>Kỹ năng PO4 – Giúp người học phát triển kỹ năng tư duy lý luận khoa học kỹ thuật trong thực hành công tác chuyên môn; phát triển kỹ năng phân tích, tổng hợp đánh giá dữ liệu và thông tin để phát hiện và ra quyết định giải quyết các vấn đề trong thực tiễn quản lý dự án, kinh tế đầu tư xây dựng và quản trị sản xuất và điều hành doanh nghiệp xây dựng.</p>		
<p>Có đủ năng lực thực hành, sử dụng các công nghệ một cách linh hoạt và khả năng thích ứng cao trước sự phát triển của khoa học, kỹ thuật và ứng dụng trong lĩnh vực quản lý xây dựng</p>	<p>Giảng dạy tình huống, bài tập lớn, thảo luận, làm việc nhóm, thuyết trình</p>	<p>Thi cuối khóa, thuyết trình, bài tập lớn, tiểu luận.</p>

CHUẨN ĐẦU RA	PHƯƠNG PHÁP HỌC TẬP VÀ GIẢNG DẠY	PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ
<i>PLO5</i> - Có khả năng phân tích, tổng hợp đánh giá dữ liệu và thông tin để phát hiện và ra quyết định giải quyết vấn đề quản lý xây dựng	Giảng dạy tình huống, bài tập lớn, thảo luận, làm việc nhóm, thuyết trình	Thi cuối khóa, thuyết trình, bài tập lớn, tiểu luận.
PO5 – Giúp người học phát triển kỹ năng nghiên cứu khoa học, kỹ năng truyền đạt tri thức dựa trên nghiên cứu khoa học, thảo luận các vấn đề chuyên môn và khoa học trong lĩnh vực quản lý xây dựng.		
<i>PLO6</i> - Có khả năng nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực quản lý xây dựng	Giảng dạy tình huống, bài tập lớn, thảo luận, làm việc nhóm, thuyết trình	Thi cuối khóa, thuyết trình, bài tập lớn, tiểu luận.
<i>PLO7</i> - Có khả năng truyền đạt tri thức, thảo luận các vấn đề chuyên môn và khoa học trong lĩnh vực quản lý xây dựng	Giảng dạy tình huống, bài tập lớn, thảo luận, làm việc nhóm, thuyết trình	Thi cuối khóa, thuyết trình, bài tập lớn, tiểu luận.
PO6 – Giúp người học phát triển kỹ năng sử dụng ngoại ngữ để tham khảo các tài liệu kỹ thuật nước ngoài dùng cho thiết kế, hoặc nghiên cứu sâu hơn tới cấp độ khoa học trong lĩnh vực quản lý xây dựng.		
<i>PLO8</i> - Có kỹ năng ngoại ngữ đạt mức tương đương bậc 4/6, Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Thuyết giảng, thảo luận, thuyết trình	Thi cuối khóa, thuyết trình.
Mức tự chủ và trách nhiệm		
PO7 – Giúp người học xây dựng năng lực thích nghi, tự định hướng và hướng dẫn người khác trong hoạt động nghề nghiệp		
<i>PLO9</i> - Có khả năng thích nghi, tự định hướng và hướng dẫn người khác trong hoạt động chuyên môn nghề nghiệp ngành quản lý xây dựng	Giảng dạy tình huống, bài tập lớn, thảo luận, làm việc nhóm, thuyết trình	Thi cuối khóa, thuyết trình, bài tập lớn, tiểu luận.

CHUẨN ĐẦU RA	PHƯƠNG PHÁP HỌC TẬP VÀ GIẢNG DẠY	PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ
PO8 – Giúp người học xây dựng năng lực quản lý, đánh giá và cải tiến các hoạt động chuyên môn nghề nghiệp.		
<i>PLO10</i> - Có khả năng quản lý, đánh giá và cải tiến các hoạt động chuyên môn nghề nghiệp trong chuyên ngành quản lý xây dựng	Giảng dạy tình huống, bài tập lớn, thảo luận, làm việc nhóm, thuyết trình	Thi cuối khóa, thuyết trình, bài tập lớn, tiểu luận.

